

BAN NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA

VỀ BẢO VỆ TẦNG ÔZÔN

PTS. Đào Đức Tuấn

Văn phòng Ôzôn Việt Nam

Tháng giêng năm 1994, Việt Nam đã chính thức phê chuẩn hai hiệp ước quốc tế liên quan đến vấn đề bảo vệ tầng ôzôn khí quyển, đó là: *Công ước Vienna về bảo vệ tầng ôzôn (1985)* và *Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ôzôn (1987)*. Để thực hiện những cam kết và nghĩa vụ của một Bên tham gia, ngày 10-6-1995 Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt "*Chương trình Quốc gia về bảo vệ tầng ôzôn*" (CTQG) và giao cho Tổng cục Khí tượng Thủy văn chủ trì thực hiện.

CTQG đưa ra chính sách, chiến lược, kế hoạch hành động của Việt Nam trong việc loại trừ dần ODS và kêu gọi các nước, các tổ chức quốc tế hỗ trợ về tài chính và công nghệ để tiến hành các chương trình, dự án và hoạt động nhằm loại bỏ việc sử dụng ODS, thực hiện cam kết của một Bên tham gia Nghị định thư Montreal.

Qua ba năm triển khai thực hiện, CTQG đã tập trung thực hiện những hoạt động chính sau:

1. Điều tra khảo sát tình hình tiêu thụ và sử dụng các chất làm suy giảm tầng ôzôn (ODS)

Để có cơ sở xây dựng các dự án cũng như các chính sách và chiến lược loại trừ ODS của Việt Nam và phục vụ báo cáo số liệu hàng năm theo quy định của Nghị định thư Montreal, một trong những nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của CTQG là tiến hành điều tra khảo sát tình hình tiêu thụ và sử dụng ODS tại các bộ, ngành và địa phương liên quan.

CTQG đã tiến hành điều tra, khảo sát tại hai thành phố lớn Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh, thành phố Đông Bắc (Hải Phòng, Quảng Ninh), các tỉnh thành phố miền Trung (Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thừa Thiên-Huế, Đà Nẵng, Khánh Hoà), các tỉnh miền Đông Nam Bộ (Đồng Nai, Bình Dương) và một số tỉnh thành khác (Hà Tây, Nam Định, Lào Cai, Kiên Giang).

CTQG cũng đã phối hợp với các Bộ, Ngành liên quan tiến hành điều tra về ODS trong lĩnh vực làm lạnh công nghiệp, thương mại và dân dụng; sản xuất mỹ phẩm; điều tra lượng tiêu thụ CFC trong sửa chữa và bảo dưỡng điều hoà không khí di động (ôtô, tàu, xe đông lạnh...); và tình hình sử dụng methyl bromide trong nông nghiệp.

2. Xây dựng và thực hiện các dự án loại trừ ODS

Thực hiện Điều 5 của Nghị định thư Montreal, Việt Nam là nước đang phát triển và có lượng tiêu thụ ODS thấp (dưới 0,3 kg/người/năm) nên được hưởng hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính trong việc tiến hành loại trừ ODS và chuyển giao công nghệ tiên tiến không gây hại cho tầng ôzôn. Tính đến nay, Việt Nam đã nhận được tài trợ qua Quỹ Đa phương về Ôzôn của Nghị định thư Montreal và dưới dạng hợp tác song phương với các nước công nghiệp phát triển 17 dự án lớn nhỏ nhằm loại trừ ODS với tổng số vốn hỗ trợ không hoàn lại là 2.779.474 USD, dự kiến loại trừ được khoảng 232 tấn CFCs. Trong số đó có bảy dự án đầu tư chuyển giao công nghệ dành cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ; hai dự án thuộc lĩnh vực tăng cường nhận thức và năng lực thực hiện CTQG, còn lại là dự án thu hồi, tái chế hoặc ứng dụng công nghệ mới nhằm giảm phát thải ODS và điều tra khảo sát phục vụ xây dựng dự án...

3. Tăng cường năng lực khoa học công nghệ về bảo vệ tầng ôzôn

Trong thời gian qua CTQG đã hợp tác, hỗ trợ và khuyến khích nhiều trường đại học, các cơ quan nghiên cứu khoa học công nghệ, các ngành công nghiệp, các tổ chức và cá nhân nhằm triển khai nghiên cứu và áp dụng công nghệ có lợi cho tầng ôzôn. Cụ thể là đã phối hợp với Đài Khí tượng Cao không xây dựng quy trình quy toán bán tự động số liệu quan trắc ôzôn và bức xạ tử ngoại; quy trình này đang được triển khai áp dụng tại ba trạm quan trắc ôzôn của Việt Nam; phối hợp với Đại học Bách khoa Hà Nội và Nhà xuất bản Giáo dục xuất bản cuốn sách giáo khoa "Môi chất lạnh và bảo vệ tầng ôzôn".

Trong thời gian sắp tới, với sự tài trợ của Chính phủ Hà Lan, CTQG sẽ phối hợp với Hội Lạnh và Điều hoà không khí Việt Nam triển khai dự án thí điểm sử dụng công nghệ hydrocarbon trong lĩnh vực làm lạnh dân dụng và điều hoà không khí thay thế cho việc sử dụng môi chất lạnh làm suy giảm tầng ôzôn.

4. Tuyên truyền nâng cao nhận thức công chúng

Đây là một trong những mục tiêu hàng đầu của CTQG và luôn được chú trọng thực hiện trong thời gian qua. CTQG phối hợp với các cơ quan, các trung tâm, các viện và các công ty trong và ngoài nước đã tổ chức 40 hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn ở cấp quốc gia và quốc tế với hơn 1500 người tham dự.

Qua các đợt điều tra khảo sát tình hình tiêu thụ và sử dụng ODS ở các địa phương, CTQG đã tư vấn cho các đơn vị quản lý môi trường, các cơ sở sản xuất kinh doanh liên quan tại địa phương nhằm ngăn chặn việc nhập khẩu không hợp pháp các công nghệ cũ sử dụng ODS.

CTQG cũng đã biên soạn và in ấn hơn 30 đầu sách tuyên truyền và tài liệu khoa học và hàng quý đều phát hành đều đặn "Thông tin Ôzôn". "Thông tin Ôzôn" đăng tải các bài và tin phản ánh tình hình, xu hướng, biện pháp, các vấn đề khoa

học - công nghệ - kinh tế - xã hội trong việc thi hành Công ước Vienna và Nghị định thư Montreal về bảo vệ tầng ôzôn trong nước và thế giới.

Từ năm 1997 CTQG tiến hành trao "Giải thưởng Ôzôn" hàng năm cho cá nhân, đơn vị, cơ quan có nhiều thành tích đóng góp và hỗ trợ thực hiện CTQG.

Ngoài các hoạt động trên, năm 1998 CTQG đã phối hợp với các cơ quan đoàn thể liên quan tổ chức cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi "Chúng em bảo vệ tầng ôzôn", để chọn tranh đạt giải nhất hưởng ứng và tham dự cuộc thi vẽ tranh của thiếu nhi quốc tế do UNEP và Chính phủ Ai Cập tổ chức.

5. Xây dựng văn bản pháp quy

Thực hiện cam kết quốc tế về bảo vệ tầng ôzôn mà Nhà nước Việt Nam là một Bên tham gia, trong 3 năm qua CTQG đã trình Chính phủ hoặc phối hợp với các bộ liên quan ban hành các văn bản pháp quy nhằm tăng cường biện pháp thực hiện và kiểm soát việc sử dụng ODS. Các biện pháp kiểm soát này có ý nghĩa rất quan trọng, đóng góp vào việc đổi mới công nghệ, thực hiện mục tiêu phát triển bền vững về mặt kinh tế và xã hội cho đất nước, đặc biệt trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước hiện nay.

6. Hợp tác quốc tế

CTQG đã xây dựng được mối quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế thi hành Công ước Vienna và Nghị định thư Montreal (Ban Thư ký Ôzôn, Quỹ Đa phương về Ôzôn, UNEP, UNDP, UNIDO, WB), các nước trong khối ASEAN và các nước công nghiệp phát triển khác như: Ôxtraylia, Hoa Kỳ, Pháp, Hà Lan, Thụy Điển.... Đến nay đã có hơn 40 công ty đa quốc gia hàng đầu thế giới cam kết hợp tác giúp đỡ Việt Nam thực hiện CTQG bằng cách chỉ đầu tư công nghệ hiện đại, thích ứng cho môi trường và bảo vệ tầng ôzôn khi họ đầu tư các dự án vào Việt Nam.

Sau 3 năm thực hiện CTQG cũng như kinh nghiệm của các nước cho thấy việc loại trừ ODS không đơn thuần là vấn đề bảo vệ môi trường mà còn có ý nghĩa kinh tế - xã hội, về khoa học và chuyển giao công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực sản xuất khác nhau. Tuy nhiên, do còn thiếu kinh nghiệm trong việc thực hiện một số khâu liên quan đến cơ chế và chính sách tiếp nhận viện trợ nên tổng số kinh phí của viện trợ không hoàn lại về bảo vệ môi trường chúng ta thu nhận được rất thấp so với một số nước trong khu vực.

Để thúc đẩy nhanh quá trình hội nhập quốc tế và tranh thủ tài trợ từ Quỹ Đa phương về Ôzôn cũng như Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF), Chính phủ cần có những chính sách, những qui định riêng ưu tiên cho việc phê duyệt và thực hiện những dự án ODA về môi trường.

Ngoài ra, để phấn đấu thực hiện những mục tiêu mà Chính phủ đã giao cho và bảo đảm phát huy những kết quả đã đạt được, CTQG cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhà quản lý, xây dựng chính sách cũng như các tầng lớp nhân dân và các nhà sản xuất kinh doanh về vấn đề bảo vệ tầng ôzôn cũng như các vấn đề môi trường liên quan khác./.

(tiếp theo trang 1)

Nước ta là thành viên của Nghị định thư Montreal từ năm 1994. Chính phủ Việt Nam đã phê duyệt **Chương trình quốc gia của Việt Nam nhằm loại trừ dần các chất làm suy giảm tầng ôzôn** (gọi tắt là **Chương trình quốc gia về bảo vệ tầng ôzôn**). Nhiệm vụ quan trọng nhất của Chương trình này là từng bước loại trừ các chất phá huỷ tầng ôzôn bị kiểm soát bởi Nghị định thư Montreal đang được sử dụng trong các lĩnh vực sản xuất và đời sống, tiến tới thực hiện các công nghệ không có ODS, phù hợp với các chủ trương chính sách phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường của Đảng và Nhà nước ta.

Trong thời gian qua, nhiệm vụ trên đây được thực hiện thông qua việc xây dựng và triển khai các dự án đổi mới công nghệ với sự trợ giúp của Quỹ Đa phương về ôzôn và của các cơ quan thực hiện Nghị định thư (UNEP, UNDP, UNIDO, WB) cũng như của một số nước. Đến nay đã có 17 dự án với tổng số kinh phí 2 triệu 800 nghìn USD đã và đang được thực hiện trong các lĩnh vực làm lạnh, công nghiệp và thương mại, sản xuất mỹ phẩm, điều hoà không khí, nông nghiệp và một số dự án hỗ trợ về tăng cường tổ chức, quản lý, đào tạo v.v..

Các dự án nói trên sau khi hoàn thành cho phép loại trừ được khoảng 230 tấn ODP (tiềm năng phá huỷ tầng ôzôn) trong tổng số khoảng 500 tấn mỗi năm đang sử dụng ở nước ta, đồng thời góp phần đổi mới thiết bị, công nghệ và nâng cao hiệu quả sản xuất.

Theo quy định của Nghị định thư Montreal, các nước thuộc điều 5 của Nghị định thư Montreal trong đó có nước ta bắt đầu phải cắt giảm các chất CFC (chlorofluorocarbon) qui định trong phụ lục A của Nghị định thư Montreal để giữ ở mức trung bình thời kỳ 1995 - 1997. Việc sử dụng các công cụ kinh tế có tác dụng đầy nhanh quá trình thực hiện các dự án do Quỹ Đa phương phê duyệt và tài trợ. Mặt khác, các công cụ pháp lý và hành chính được đề ra trong Chương trình quốc gia cũng cần được thiết lập để bảo đảm cho việc thực thi có hiệu quả các chủ trương chính sách của Nhà nước và kế hoạch loại trừ các chất ODS ở Việt Nam, thực hiện nghĩa vụ thành viên của Nghị định thư Montreal, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước./.